

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28/11/2023

V/v: Tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Sâm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Văn Kết
2. Ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Mai Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2023 về việc: Tranh chấp xác định cha cho con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 969/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm BV, xã VQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Ông Nông Văn S - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Xim Văn Tr, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BV, xã VQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nông Thị K và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp thống nhất trình bày:

Chị Nông Thị K có con gái tên là Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022, cháu Nglà con riêng của chị K với người khác nhưng sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị với anh Xim Văn Tr. Thời điểm chị K đi khai sinh cho cháu Ng do có căn cứ xác định con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị K và anh Xim Văn Tr nên chị K làm thủ tục đăng ký khai sinh vẫn lấy tên cha đẻ là anh Xim Văn Tr theo quy định của pháp luật. Ngày 30/12/2022, chị Nông Thị K và anh Xim Văn Tr đã được Tòa án cho ly hôn theo Quyết định số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Cao Bằng, tuy nhiên khi ly hôn do cháu Ng không phải là con chung giữa chị với anh Tr nên quyết định ly hôn không có nội dung liên quan đến cháu Nông Ánh Ng. Chị K khẳng định, cháu Nông Ánh Ng là con riêng của chị với người đàn ông khác, không phải con chung, không có quan hệ huyết thống với anh Xim Văn Tr. Nay chị K yêu cầu Tòa án xác định anh Xim Văn Tr với cháu Nông Ánh Ng không phải là cha con.

Bị đơn anh Xim Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai trình bày: Trước đây, anh Tr và chị K là vợ chồng, kết hôn vào khoảng năm 2017 và đã ly hôn vào tháng 12 năm 2022. Anh Tr khẳng định, cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022 không phải là con chung của anh với chị K, còn cháu Ng là con chung giữa chị K với ai thì anh không biết. Nay chị K có đơn yêu cầu xác định cháu Ng không phải là con đẻ của anh, anh nhất trí theo yêu cầu và đồng ý để Tòa án tiến hành lấy mẫu vật là tóc, móng tay của anh Tr để gửi đi giám định ADN xác định quan hệ huyết thống. Do trong thời gian tới anh Tr phải đi chấp hành án nên không thể đến Tòa án để tham gia các buổi hòa giải và phiên tòa được nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Chị Nông Thị K vẫn giữ yêu cầu Tòa án xác định anh Xim Văn Tr không phải là cha đẻ cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022. Chị K tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xét nghiệm ADN và các chi phí tố tụng khác.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân đều tuân thủ đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1

Điều 39; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình 2014: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xác định anh Xim Văn Tr không phải là cha đẻ cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí tại Tòa án các đương sự thuộc trường hợp được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn Nông Thị K khởi kiện yêu cầu xác định bị đơn Xim Văn Tr không phải là cha đẻ cháu Nông Ánh Ng. Bị đơn có địa chỉ thường trú tại xóm BV, xã VQ, huyện HL, do đó căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án về xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Bị đơn là anh Xim Văn Tr vắng mặt có lý do, tuy nhiên đã có lời khai và đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xác định anh Xim Văn Tr không phải là cha đẻ cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022 được chị Nông Thị K đi đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân xã VQ, do có căn cứ xác định con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị K và anh Xim Văn Tr nên chị K làm thủ tục đăng ký khai sinh vẫn lấy tên cha đẻ là anh Xim Văn Tr. Ngày 30/12/2022, chị Nông Thị K và anh Xim Văn Tr đã ly hôn theo Quyết định số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, do cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022 không phải là con chung giữa chị K với anh Tr nên quyết định ly hôn không có nội dung liên quan đến cháu Nông Ánh Ng. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị K và anh Tr đều thừa nhận cháu Nông Ánh Ng là con riêng của chị K với người đàn ông khác, không phải con chung và không có quan hệ huyết thống với anh Xim Văn Tr.

Ngày 27/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang ra Quyết định trưng cầu giám định số 909/2023/QĐ-TCGD theo yêu cầu của đương sự, đồng thời tiến hành lấy mẫu vật là tóc, móng tay của cháu Nông Ánh Ng và anh Xim Văn Tr gửi đến Viện Pháp y quốc gia, Bộ Y tế để giám định ADN xác định huyết thống

cha con.

Tại kết luận số 595/23/KLGDADN-PYQG, ngày 01/11/2023 của Viện Pháp y quốc gia, Bộ Y tế kết luận: Xìm Văn Tr (NS: 1996; nơi ĐKHKTT: xóm BV, xã VQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng) không có quan hệ huyết thống bố - con với cháu bé có tên khai sinh Nông Ánh Ng (NS: 26/07/2022).

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở xác định anh Xìm Văn Tr không phải là cha đẻ của cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/7/2022. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nông Thị K.

[3]. Về chi phí tố tụng khác: Chị Nông Thị K tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xét nghiệm ADN và chi phí tố tụng khác, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về án phí*: Các đương sự được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị K:

Xác định anh Xìm Văn Tr, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Xóm BV, xã VQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng không phải là cha đẻ của cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/07/2022. Chị Nông Thị K được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho cháu Nông Ánh Ng, sinh ngày 26/07/2022 theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của luật thi hành án dân sự

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nông Thị K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Xìm Văn Tr có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện HL;
- CCTHADS huyện HL;
- UBND xã VQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp